

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B5** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH02231** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Tin học**
Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023569	Phạm Thị Có	20/12/2006				6	5.0				0.0		2.1
2	2353403023572	Nguyễn Thị Diễm Hương	23/05/2007				6	5.0				5.0		5.1
3	2353403023573	Lê Thị Diễm My	08/10/2008				8	8.0				7.5		7.7
4	2353403023574	Lê Hoài Ngọc	24/02/2008				9.5	8.0				7.8		8.1
5	2353403023575	Nguyễn Thị Ngọc Nhân	08/10/2008				8	8.5				7.8		8.0
6	2353403023580	Phan Thị Hoài Thư	17/08/2008				9	9.0				8.0		8.4
7	2353403023581	Trần Đức Tiến	08/06/2008				8.5	7.0				6.5		6.9
8	2353403023583	Lê Thành Trung	18/01/2008				9	7.5				6.8		7.3
9	2353403023585	Đoàn Phạm Kiều Vân	15/12/2008				8.5	7.5				7.3		7.5
10	2353403023587	Nguyễn Thị Như Ý	11/07/2008				9.5	8.0				8.0		8.2
11	2353403023588	Nguyễn Ngọc Kim Yển	18/11/2008				7.5	8.0				7.3		7.5
12	2353403025244	Bạch Thị Kim Hên	24/07/2007				9	7.5				7.0		7.4

Châu Đốc, ngày 2 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Cao Hồng Ngoan